

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành khung chương trình đào tạo chuyên khoa II ngành Y học cổ truyền
GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y- DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng trường Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1224/QĐ-BYT ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao nhiệm vụ đào tạo chuyên khoa II Sau đại học chuyên ngành Y học cổ truyền cho Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-BYT ngày 25/5/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Kế hoạch số 2286/KH-HVYDCT ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thực hiện rà soát, cập nhật, điều chỉnh chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo ngành Y học cổ truyền trình độ chuyên khoa II.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo chuyên khoa II ngành Y học cổ truyền, chương trình này được áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2023.

Điều 2. Các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức quản lý, điều hành; biên soạn đề cương chi tiết học phần; biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Các ông/bà Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Quản lý chất lượng, Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Hành chính - Tổng hợp, Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này thay thế quyết định số 176/QĐ-HVYDCT ngày 09 tháng 02 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường (đề b/c);
- Ban Giám đốc (đề b/c);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, SDH.



**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA II
NGÀNH Y HỌC CỔ TRUYỀN**

*(Kèm theo Quyết định số 644/QĐ-HVYDCT ngày 27 tháng 3 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)*

Tên ngành đào tạo: **Y HỌC CỔ TRUYỀN (TRADITIONAL MEDICINE)**

Mã ngành đào tạo: Bác sĩ chuyên khoa II ngành Y học cổ truyền

Trình độ đào tạo: Chuyên khoa II

Thời gian đào tạo: - Tập trung: Học viên tập trung học tập liên tục tại Học viện 02 năm.

- Tập trung theo chứng chỉ: Học viên tập trung học tập thành từng đợt theo kế hoạch của Học viện 04 năm và thời gian học tập tương đương 2 năm.

Loại hình đào tạo: Chính quy

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo bác sĩ chuyên khoa II ngành Y học cổ truyền là đào tạo chuyên gia có phẩm chất chính trị, y đức, tác phong hành nghề chuyên nghiệp, kỹ năng quản lý, có kiến thức tiên tiến, trình độ cao về năng lực thực hành nghề nghiệp, có khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa khoa học, khả năng đào tạo, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể

MT 1: Vận dụng được kiến thức nâng cao về tin học, ngoại ngữ chuyên ngành, nghiên cứu khoa học, đào tạo và quản lý trong nghề nghiệp, .

MT 2: Có kiến thức lý thuyết và lâm sàng chuyên sâu, tiên tiến, cập nhật; có khả năng thực hành nghề nghiệp thành thạo dựa trên bằng chứng trong lĩnh vực chuyên môn; trình độ cao về năng lực thực hành nghề nghiệp; phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu để đưa ra giải pháp xử lý trong lĩnh vực chuyên ngành y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại một cách khoa học.

MT3: Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ yêu cầu nghề nghiệp, trung thực, khách quan, tác phong hành nghề chuyên nghiệp và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời; có khả năng đồng cảm, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh. Luôn đặt quyền lợi được chăm sóc sức khỏe an toàn - chất lượng của người bệnh và của cộng đồng.

II. CHUẨN ĐẦU RA

CĐR 1: Vận dụng được kiến thức về tin học, quản lý trong nghề nghiệp.

CĐR2: Đạt chuẩn năng lực ngoại ngữ Bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

CĐR3: Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, giảng dạy, hướng dẫn trong thực hành nghề nghiệp.

CĐR4: Có kiến thức lý thuyết và lâm sàng chuyên sâu, tiên tiến, cập nhật; có khả năng thực hành nghề nghiệp thành thạo dựa trên bằng chứng trong lĩnh vực chuyên môn; trình độ cao về năng lực thực hành nghề nghiệp; phân tích, tổng hợp đánh giá dữ liệu để đưa ra giải pháp xử lý trong lĩnh vực chuyên ngành y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại một cách khoa học.

CĐR5: Ứng dụng được kỹ thuật hiện đại trong chẩn đoán, điều trị, dự phòng trong một số lĩnh vực chuyên môn sâu.

CĐR6: Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động tại đơn vị công tác.

CĐR7: Giao tiếp chính thức có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh.

III. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1. Cấu trúc kiến thức của chương trình

TT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Học phần chung	02	3,0%
2	Học phần cơ sở và hỗ trợ	13	19,7%
3	Học phần chuyên ngành	44	66,7%
4	Luận văn	7	10,6%
5	Thi tốt nghiệp		
Khối lượng kiến thức toàn khóa		66	100%

(01 tín chỉ tương đương 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực tập tại các phòng thí nghiệm, 45 tiết thực tập tại bệnh viện, 60 tiết thực tập cộng đồng, giáo dục quốc phòng).

3.2. Danh mục các học phần

3.2.1. Học phần chung

TT	Tên học phần	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
		LT	TH/LS	
1	Tin học ứng dụng và xử lý dữ liệu	0.5	1,5	2.0
Tổng cộng		0.5	1.5	2.0

3.2.2. Các học phần cơ sở và hỗ trợ

TT	Tên học phần	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
		LT	TH/LS	
1	Tác phẩm kinh điển Y học cổ truyền	6.0	0.0	6.0
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2.0	1.0	3.0
3	Quản lý nhà nước về Y tế	3.0	1.0	4.0
Tổng cộng		11.0	2.0	13.0

3.2.3. Các học phần chuyên ngành

TT	Tên học phần	Phân bố chương trình		Tổng số tín chỉ
		LT	TH/LS	
I.	Học phần chuyên ngành chung (chọn 03 học phần)			
1-3	Châm cứu (tích hợp trong điều trị)	2.0	1.0	3.0
	Tài nguyên cây thuốc	2.0	1.0	3.0
	Khí công - Dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt (tích hợp trong điều trị)	2.0	1.0	3.0
	Huyết chứng luận	2.0	1.0	3.0
II.	Học phần chuyên ngành sâu			
3.1	Học phần bắt buộc (01 học phần)			
4	Nội tổng hợp YHCT kết hợp YHHĐ	5.0	5.0	10.0
3.2	Học phần tự chọn (chọn 05 học phần)			
5-9	Ngoại tiêu hoá YHCT kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
	Sinh dục và giới tính YHCT kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
	Da liễu YHCT kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0

	Sản phụ khoa YHCT kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
	Nhi khoa YHCT kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
	Lão khoa YHCT kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
	Nội chuyên sâu YHCT 1 kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
	Nội chuyên sâu YHCT 2 kết hợp YHHĐ	2.0	3.0	5.0
Tổng cộng		21.0	23.0	44.0

3.2.4. Luận văn, thi tốt nghiệp

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ
1	Luận văn	07
2	Thi tốt nghiệp	
Tổng cộng		07

3.3. Mã học phần và phân bố theo năm học

TT	Mã học phần	Tên học phần/môn học	Số tín chỉ	Học phần tiên quyết	Năm học
I. Học phần chung					
1	321101	Tin học ứng dụng và xử lý dữ liệu	2.0		1
II. Các học phần cơ sở và hỗ trợ					
2	121202	Tác phẩm kinh điển Y học cổ truyền	6.0		1
3	121203	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3.0		1
4	121204	Quản lý nhà nước về Y tế	4.0		1
III. Các học phần chuyên ngành					
3.1. Học phần chuyên ngành chung (chọn 03 học phần)					
5-7	121305	Châm cứu (tích hợp trong điều trị)	3.0		1
	221306	Tài nguyên cây thuốc	3.0		1
	121307	Khí công - Dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt (tích hợp trong điều trị)	3.0		1
	121308	Huyết chứng luận	3.0		1
3.2. Học phần chuyên ngành sâu					
3.3.1. Học phần bắt buộc					
8	121309	Nội tổng hợp YHCT kết hợp YHHĐ	10.0		1
3.3.2 Học phần tự chọn (chọn 05 học phần)					

9-13	121310	Ngoại tiêu hoá YHCT kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121311	Sinh dục và giới tính YHCT kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121312	Da liễu YHCT kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121313	Sản phụ khoa YHCT kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121314	Nhi khoa YHCT kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121315	Lão khoa YHCT kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121316	Nội chuyên sâu YHCT 1 kết hợp YHHĐ	5.0		2
	121317	Nội chuyên sâu YHCT 2 kết hợp YHHĐ	5.0		2
14		Luận văn	7.0		2
15		Thi tốt nghiệp			2

VI. CƠ SỞ THỰC HÀNH CHỦ YẾU

- Bệnh viện Tuệ Tĩnh - Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam.
- Các bệnh viện thuộc khu vực Hà Nội: Bệnh viện YHCT Trung ương, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bệnh viện YHCT Quân đội, Bệnh viện YHCT Bộ công an, Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội, Bệnh viện YHCT Hà Đông, Bệnh viện E, Bệnh viện 198.
- Bệnh viện YHCT tại các tỉnh/ thành phố trong toàn quốc và các cơ sở y tế đủ điều kiện.

V. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo chuyên khoa II ngành Y học cổ truyền gồm 66 tín chỉ, chia làm 3 khối kiến thức: Kiến thức chung (02 tín chỉ), kiến thức cơ sở và hỗ trợ (13 tín chỉ), kiến thức chuyên ngành Y học cổ truyền (44 tín chỉ). Kiến thức chung nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về tin học ứng dụng trong thực hành nghề nghiệp; khối kiến thức cơ sở và hỗ trợ trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về các tác phẩm kinh điển Y học cổ truyền, phương pháp dạy học, phân tích vấn đề, giải quyết tình huống, viết báo cáo và trình bày chuyên đề, viết đề cương và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học; khối kiến thức chuyên ngành Y học cổ truyền (bắt buộc) và kiến thức tự chọn theo lĩnh vực chuyên sâu về y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu đáp ứng nhu cầu người học.

Luận văn gồm 07 tín chỉ nhằm tạo cơ hội để người học vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học trong thực hành nghiên cứu khoa học.

2. Phương thức đào tạo và hình thức giảng dạy

2.1. Phương thức đào tạo

Căn cứ vào Chương trình đào tạo, yêu cầu học phần, nhu cầu thực tế của học viên, phương thức đào tạo được thực hiện giảng dạy toàn bộ chương trình đào tạo tại cơ sở đào tạo: Học viện Y - Dược học cổ phần Việt Nam, các bệnh viện thực hành và các đơn vị liên quan;

2.2. Hình thức giảng dạy

Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu môn học, hình thức dạy học gồm trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

3. Phương pháp dạy - học

Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, thảo luận nhóm, Team Based-Learning, viết chuyên đề, làm bài tập nhóm, thực hành, seminar ... tăng cường tính chủ động của người học thông qua việc hướng dẫn người học tự học, tự nghiên cứu.

4. Điều kiện mở lớp học phần tự chọn

- Lớp học phần tự chọn chỉ được mở khi có từ 05 học viên đăng ký trở lên.
- Trường hợp học viên của toàn khoá dưới 5 học viên, khi đó sẽ mở 01 lớp có số lượng học viên đăng ký nhiều nhất, các học viên còn lại sẽ điều chỉnh lại đăng ký vào lớp có học viên đăng ký nhiều nhất.

5. Đánh giá các học phần

Tùy theo các học phần, ngoài việc đánh giá quá trình học tập của người học do giảng viên đánh giá, mỗi học phần đều được đánh giá thông qua thi kết thúc học phần.

Hình thức thi, kiểm tra hướng tới đánh giá năng lực người học.

Các môn học có cả lý thuyết và thực hành: căn cứ vào tỷ lệ từng phần để tổng hợp thành điểm chung và phải đạt từ 5 điểm trở lên.

Các môn lâm sàng: điểm lý thuyết và thực hành tính độc lập.

Điểm lý thuyết và thực hành phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10 (làm tròn đến 0,5 điểm).

Học viên có điểm thi hết học phần không đạt, được dự thi học phần đó lần hai, nếu vẫn không đạt phải học lại và thi lại học phần đó. Nếu học phần đó là học phần tự chọn thì có thể chọn học một học phần tự chọn khác cùng nhóm tự chọn theo quy định

trong chương trình đào tạo. Kinh phí học lại, thi lại và học chuyển sang học phần khác do có điểm thi không đạt do học viên đóng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

*** Chú ý: Các quy định khác thực hiện theo các quy định hiện hành.**

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Huy



DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY

(Kèm theo Quyết định số 649 /QĐ-HVYDCT ngày 27 tháng 3 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam)

STT	Tên học phần	Bộ môn phụ trách	Khoa tham gia giảng dạy
1	Tin học ứng dụng và xử lý dữ liệu	Bộ môn Toán - Tin học	Khoa Khoa học cơ bản
2	Tác phẩm kinh điển Y học cổ truyền	Bộ môn Y lý	Khoa Y học lâm sàng
3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Bộ môn Y tế công cộng	Khoa Y học lâm sàng
4	Quản lý nhà nước về Y tế	Bộ môn Y tế công cộng	Khoa Y học lâm sàng
5	Châm cứu (tích hợp trong điều trị)	Bộ môn Châm cứu	Khoa Y học lâm sàng
6	Tài nguyên cây thuốc	Bộ môn Thực vật - Dược liệu	Khoa Dược
7	Khí công - Dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt (tích hợp trong điều trị)	Bộ môn Khí công dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt	Khoa Y học lâm sàng
8	Huyết chứng luận	Bộ môn Y lý	Khoa Y học lâm sàng
9	Chuyên đề nội tổng hợp YHCT	Bộ môn Nội	Khoa Y học lâm sàng
10	Chuyên đề Ngoại YHCT	Bộ môn Ngoại	Khoa Y học lâm sàng
11	Chuyên đề Sinh dục và giới tính YHCT	Bộ môn Ngoại	Khoa Y học lâm sàng



12	Chuyên đề Da liễu YHCT	Bộ môn Da liễu	Khoa Y học lâm sàng
13	Chuyên đề Sản phụ khoa YHCT	Bộ môn Sản phụ khoa	Khoa Y học lâm sàng
14	Chuyên đề Nhi khoa YHCT	Bộ môn Nhi	Khoa Y học lâm sàng
15	Chuyên đề Lão khoa YHCT	Bộ môn Lão khoa	Khoa Y học lâm sàng
16	Chuyên đề nội chuyên sâu YHCT 1	Bộ môn Nội	Khoa Y học lâm sàng
17	Chuyên đề nội chuyên sâu YHCT 2	Bộ môn Nội	Khoa Y học lâm sàng

D *h*

